|  |
| --- |
| **Tài liệu sinh hoạt hội viên quý II năm 2017** Cập nhật: 08/05/2017 |
| *Ngày 15-5- 2016, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nhằm cung cấp tài liệu học tập, tuyên truyền tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, hội viên phụ nữ, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xây dựng tài liệu sinh hoạt hội viên về một số nội dung của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.****\*****Tài liệu được biên soạn dựa trên cuốn Hỏi- Đáp về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh do Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản. Để phù hợp với thời gian sinh hoạt hội viên, tài liệu đã được giản lược để có thể sử dụng trong 2-3 cuộc tuyên truyền. Cán bộ Hội Phụ nữ cơ sở khi tổ chức sinh hoạt cần dành thời gian cho hội viên, phụ nữ thảo luận, liên hệ thực tế để và lựa chọn những việc làm theo cụ thể đối với cá nhân, tập thể.***Câu 1: Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh gồm những vấn đề gì?****Trả lời:**Đại hội IX của Đảng (tháng 4-2001) xác định tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 09 nội dung:1. Tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người;
2. Độc lập dân tộc gắn liền vớichủ nghĩa xã hội; Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại;
3. Sức mạnh của nhân dân, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc;
4. Quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân;
5. Quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân;
6. Về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân;
7. Đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;
8. Chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau;
9. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đày tớ thật trung thành của nhân dân...

**Câu 2: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam như thế nào?****Trả lời:**- Hồ Chí Minh khẳng định: cần căn cứ vào đặc điểm lịch sử cụ thể của mỗi nước để xác định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Người Viết: “*Tùy hoàn cảnh, mà các dân tộc phát triển theo con đường khác nhau. Có nước thì đi thẳng đến chủ nghĩa xã hội (cộng sản)… Có nước thì phải kinh qua chế độ dân chủ mới, rồi tiến lên chủ nghĩa xã hội (cộng sản)…”.*- Hồ Chí Minh đã chỉ ra những đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, trong đó bao trùm lớn nhất là đặc điểm từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Vì vậy, khi nói về độ dài của thời kỳ quá độ, Người chỉ rõ: “*Xây dựng chủ nghĩa xã hội là một cuộc đấu tranh cách mạng phức tạp, gian khổ và lâu dài*”.- Hồ Chí Minh chỉ ra những nhân tố bảo đảm thực hiện thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là: phải giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước; phát huy tính tích cực, chủ động của các tổ chức chính trị- xã hội; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức và tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.- Về phương châm xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh cho rằng: xây dựng chủ nghĩa xã hội là một quá trình phổ biến, có tính quy luật trên thế giới. Việc xác định bước đi và biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội phải xuất phát từ điều kiện cụ thể, đặc điểm dân tộc, nhu cầu và khả năng thực tế của nhân dân. Xây dựng chủ nghĩa xã hội phải thận trọng từng bước một, từ thấp đến cao, không chủ quan, nôn nóng. Người chỉ rõ: “*Ta xây dựng chủ nghĩa xã hội từ hai bàn tay trắng đi lên thì khó khăn còn nhiều và lâu dài”,* “*phải làm dần dần*”, “*không thể một sớm, một chiều*”, “*ai nói dễ là chủ quan và sẽ thất bại*”. Tư tưởng chủ đạo của Hồ Chí Minh về bước đi trong thời kỳ quá độ ở Việt Nam là phải qua nhiều bước, bước ngắn, bước dài, tùy theo hoàn cảnh, nhưng chớ ham làm mau, ham rầm rộ…Đi bước nào vững vàng, chắc chắn bước ấy, cứ tiến tới dần dần.- Biện pháp cơ bản, quyết định, lâu dài trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta là đem của dân, tài dân, sức dân làm lợi cho dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vai trò lãnh đạo của Đảng cầm quyền là tập hợp lực lượng, đề ra đường lối, chính sách nhằm huy động và khai thác các nguồn lực trong dân để phát triển đất nước vì lợi ích của nhân dân. Người luôn luôn nhắc nhở phải nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, chống giáo điều, rập khuôn kinh nghiệm nước ngoài, phải suy nghĩ tìm tòi, sáng tạo ra cách làm phù hợp với thực tiễn Việt Nam.**Câu 3: Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, vì sao phát triển kinh tế phải đi đôi với thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu?****Trả lời:**- Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là con đường đi đến xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, xây dựng hạnh phúc cho nhân dân. Tăng gia là tay phải của hạnh phúc, tiết kiệm là tay trái của hạnh phúc”. “Sản xuất mà không tiết kiệm thì khác nào gió vào nhà trống”.* Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sản xuất và tiết kiệm gắn với nhau như một phương châm. Phải luôn thực hành trong một nền kinh tế nghèo nàn lạc hậu lại phải chịu nhiều bom đạn chiến tranh, chịu nhiều thiên tai bất thường.- Phát triển sản xuất để tăng sản phẩm xã hội và thực hành tiết kiệm, chống lãnh phí là hai mặt biện chứng trong các chặng đường phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân. Trong phát triển kinh tế phải chống tham ô, lãng phí, quan liêu là những “*giặc nội xâm*”, đồng minh với giặc ngoại xâm. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, ba căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu *“là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ*”. Loại kẻ thù này *“khá nguy hiểm, vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta”.* Dù có cố ý hay không, tham ô, lãnh phí, quan liêu “*cũng là bạn đồng minh của thực dân và phong kiến*”. *“Nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính”…***Câu 4: Hồ Chí Minh quan niệm thế nào về vị trí, vai trò của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng?****Trả lời:**- Đối với Hồ Chí Minh, nhân dân là phạm trù cao quý nhất, một phạm trù chính trị chủ đạo trong học thuyết cách mạng của người. “*Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”*. Đó là một minh chứng điển hình về niềm tin vào sức mạnh của nhân dân. Dân khí mạnh thì binh lính nào, súng ống nào cũng không địch nổi. Người từng nói với cán bộ: *“Nếu lãnh đạo khéo thì việc gì khó khăn mấy và to lớn mấy, nhân dân cũng làm được”.*- Phải không ngừng học dân: “*Nhân dân ta rất cần cù, thông minh và khéo léo. Trong sản xuất và sinh hoạt, họ có rất nhiều kinh nghiệm quý báu*”, do vậy cán bộ ta “*cần tham gia tổng kết những kinh nghiệm quý báu ấy*”.**Câu 5: Hồ Chí Minh quan niệm như thế nào về khối đại đoàn kết toàn dân tộc?****Trả lời:**- Từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã khái quát luận điểm có tính chân lý về vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đó là: Đoàn kết làm ra sức mạnh; *“Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi*”; “*Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”.*- Trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân để giải quyết hài hòa mối quan hệ giai cấp- dân tộc. Để tập hợp lực lượng, không đươc phép bỏ sót một lực lượng nào, miễn là lực lượng đó có lòng trung thành và sẵn sàng phục vụ Tổ quốc, không là Việt gian, không phản bội lại quyền lợi của dân chúng. *“Đoàn kết của ta không những rộng rãi mà còn đoàn kết lâu dài… Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”.*- Để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phải kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc. Để thực hành đoàn kết rộng rãi, cần có niềm tin vào nhân dân, với đại đa số là công nhân, nông dân. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người, trân trọng “*phần thiện*”, dù nhỏ nhất ở mỗi con người để lôi kéo, tập hợp, quy tụ rộng rãi mọi lực lượng: “*Trong mấy triệu người cũng có người thế này thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận rằng đã là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải lấy tình thân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc sẽ vẻ vang”*. “*Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ”.***Câu 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy dân chủ bao gồm những nội dung quan trọng nào?****Trả lời:**- Dân chủ có nghĩa “*dân là chủ*”, đối lập với quan niệm “*quan chủ*”, thể hiện bản chất quyền lực trong xã hội. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Nước ta là nước dân chủ, nghĩa là nước nhà do nhân dân làm chủ*”, *“Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ*”, *“Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”.*- Người luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên không bao giờ được quên “*dân là chủ”*, “*mọi quyền hành đều ở nơi dân*”, nhân dân thật sự là ông chủ tối cao của chế độ mới. Người nói: “*chính quyền dân chủ có nghĩa là chính quyền do người dân làm chủ”*. Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ, “*nước ta là nước dân chủ, mọi người có quyền làm, có quyền nói*”. “*Nhiệm vụ của chính quyền dân chủ là phục vụ nhân dân”.*- Trong quan hệ giữa dân và Đảng, Hồ Chí Minh quan niệm: dân là chủ và dân làm chủ thì Đảng, Chính phủ, cán bộ, đảng viên là đày tớ và làm đày tớ cho dân. Dân chủ trong xã hội Việt Nam được thể hiện trên tất cả lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội…- Dân chủ thể hiện ở việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân. Dân chủ không dừng lại với tư cách như là một thiết chế xã hội của một quốc gia, mà còn có ý nghĩa biểu thị mối quan hệ quốc tế, hòa bình giữa các dân tộc. Đó là dân chủ, bình đẳng trong mọi tổ chức quốc tế, là nguyên tắc ứng xử trong các quan hệ quốc tế.**Câu 7: Theo tư tưởng Hồ Chí minh, những phẩm chất cơ bản của đạo đức cách mạng là gì?****Trả lời:**Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, những phẩm chất cơ bản của đạo đức cách mạng là:- *Trung với nước, hiếu với dân*: Trung với nước là trung thành vô hạn với sự nghiệp dựng nước, giữ nước, phát triển đất nước, làm cho đất nước “*sánh vai với các cường quốc năm châu”*. Nước là của dân, dân làm chủ đất nước, trung với nước là trung với dân, vì lợi ích của nhân dân, “*bao nhiêu quyền hạn đều của dân*”; “*bao nhiêu lợi ích đều vì dân*”…Hiếu với dân nghĩa là cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là “*đày tới trung thành của nhân dân*”. Trung với nước, hiếu với dân là phẩm chất hàng đầu của đạo đức cách mạng; là phải gắn bó với dân, gần dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc. Phải nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, quan tâm cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, làm cho dân hiểu rõ nghĩa vụ và quyền lợi của người làm chủ đất nước.*- Yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình*: Đây là phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất, thể hiện mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân trong quan hệ xã hội; phải tin vào con người; với mình thì chặt chẽ, nghiêm khắc; với người thì khoan dung, độ lượng, rộng rãi, nâng cao người lên, kể cả với những người lầm đường, lạc lối, mắc sai lầm, khuyết điểm. Yêu thương con người là giúp cho mỗi người ngày càng tiến bộ, tốt đẹp hơn; là phải biết và dám dấn thân để đấu tranh giải phóng con người.*- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư:* là nền tảng của đời sống mới, là phẩm chất trung tâm của đạo đức cách mạng…Chí công vô tư là đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải trọng lợi ích của cách mạng hơn tính mệnh của mình. Phải hy sinh lợi ích của mình cho Đảng; việc của cá nhân và lợi ích của cá nhân để lại sau. Chí công vô tư là đạo đức cao nhất; là chuẩn mực của người lãnh đạo. Cần, kiệm, liêm, chính có quan hệ chặt chẽ với nhau và với chí công vô tư. Cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư. Ngược lại, đã chí công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.*- Tinh thần quốc tế trong sáng*: Đoàn kết với nhân dân lao động các nước vì mục tiêu chung đấu tranh giải phóng con người khỏi ách áp bức, bóc lột. Đoàn kết quốc tế giữa những người vô sản toàn thế giới vì một mục tiêu chung, “*bốn phương vô sản đều là anh em*”. Đoàn kết với nhân loại tiến bộ vì hòa bình, công lý và tiến bộ xã hội. Đoàn kết quốc tế gắn liền với chủ nghĩa yêu nước. Chủ nghĩa yêu nước chân chính sẽ dẫn đến chủ nghĩa quốc tế trong sáng, chống lại mọi biểu hiện của chủ nghĩa sô vanh, vị kỷ, hẹp hòi, kỳ thị dân tộc….**Câu 8: Theo Hồ Chí Minh, ba nguyên tắc cơ bản để xây dựng đạo đức là những nguyên tắc nào?****Trả lời:**Hồ Chí Minh nêu lên ba nguyên tắc xây dựng nền đạo đức mới trong xã hội và chính Người đã suốt đời không mệt mỏi tự rèn mình làm tấm gương để giáo dục, động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân cùng thực hiện, đó là:*- Thứ nhất, nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức:* Nói đi đôi với làm trước hết là sự nêu gương tốt. Sự làm gương của thế hệ đi trước với thế hệ đi sau, của lãnh đạo với nhân viên….là rất quan trọng. Đảng viên phải làm gương trước quần chúng. Người nói: “*Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”.**- Thứ hai, xây đi đôi với chống*: là muốn xây phải chống, chống nhằm mục đích xây. Cùng với việc xây dựng đạo đức mới, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, nhất thiết phải chống những biểu hiện phi đạo đức, sai trái, xấu xa, trái với những yêu cầu của đạo đức mới, chống “*chủ nghĩa cá nhân*”. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải chống chủ nghĩa cá nhân. Để xây và chống cần phát huy vai trò của dư luận xã hội, tạo ra phong trào quần chúng rộng rãi, biểu dương cái tốt, phê phán cái xấu. Người đã phát động cuộc thi đua “*ba xây, ba chống”,* viết sách “*Người tốt, việc tốt”* để tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống.*- Thứ ba, phải tu dưỡng đạo đức suốt đời*: Hồ Chí Minh khẳng định, đạo đức cách mạng phải qua đấu tranh, rèn luyện bền bỉ mới thành. “*Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong*”. Người dạy: *“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”.*Tu dưỡng đạo đức, tự rèn luyện hằng ngày rất quan trọng và phải được thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn, trong đời tư cũng như trong sinh hoạt động đồng, trong mọi mối quan hệ của mình.**Câu 9: Tấm gương Hồ Chí Minh nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu, luôn hết mực vì con người được thể hiện như thế nào?****Trả lời:**- Giữ mình liêm khiết, trong sạch, Hồ Chí Minh sống trung thực, chân thành với chính mình và nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu với người khác, luôn tôn trọng nhân cách người khác. Người biết nâng con người lên, khuyến khích, động viên để con người thấy rõ giá trị đích thực của cuộc sống, có khát vọng sống...- Trong Di chúc, Bác viết: “*Đầu tiên là công việc đối với con người*”. Lòng khoan dung nhân ái của Hồ Chí Minh dành cho mọi người, không phân biệt dân tộc, quốc gia. Người cảm thấy rất đau khổ khi nhìn thấy những thanh niên Mỹ chết một cách vô ích ở Việt Nam. Hiếm có một lãnh tụ nào trong chiến tranh mà lại thấy được máu nào cũng là máu, người nào cũng là người, đều quý như nhau. Ngay đối với kẻ xâm lược đã gây nên bao đau thương cho dân tộc mình, gây ra bao tội ác đối với nhân dân, nhưng khi bị bắt, Người vẫn căn dặn cán bộ, chiến sĩ ta phải đối xử với họ một cách khoan hồng, phải làm cho thế giới thấy rằng dân tộc Việt Nam là một dân tộc văn minh, tiến bộ, văn minh hơn bọn đi giết người, cướp nước.**Câu 10: Thế nào là phong cách Hồ Chí Minh?****Trả lời:**- Phong cách Hồ Chí Minh là những đặc trưng giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, gắn liền với tư tưởng, đạo đức của Người; thể hiện một nhân cách lớn, siêu việt, trí tuệ lỗi lạc, đạo đức trong sáng, nhân văn. Đó là phong cách của một vĩ nhân, một chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, một nhà văn hóa lớn.- Phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi lĩnh vực đời sống và hoạt động của Người, tạo thành một chỉnh thể nhất quán, có giá trị khoa học, đạo đức và thẩm mỹ.**Câu 11: Phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo của Hồ Chí Minh được biểu hiện như thế nào**?**Trả lời:****-** Đó là phong cách tư duy không giáo điều, rập khuôn, không vay mượn của người khác, hết sức tránh lối cũ, đường mòn, tự mình tìm tòi, suy nghĩ, truy đến tận cùng bản chất của sự vật, hiện tượng để tìm ra chân lý, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn.- Hồ Chí Minh đã không ngừng làm giàu trí tuệ của mình bằng vốn văn hóa- tư tưởng của nhân loại. Người đã tìm hiểu, tiếp thu những yếu tố dân chủ, tiến bộ, nhân văn của các học thuyết khác, theo tư tưởng chỉ đạo của V.I. Lênin: “*Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại”.**-*Tư duy sáng tạo của Hồ Chí Minh bắt nguồn từ sự thấm nhuần sâu sắc di huấn của các bậc thầy của cách mạng vô sản, không hề coi lý luận của C.Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm, mà phải tự mình phát triển hơn nữa lý luận của C. Mác, vì lý luận này chỉ đề ra nguyên lý chỉ đạo chung, còn việc áp dụng những nguyên lý ấy, thì xét riêng từng nơi, ở Anh không giống ở Pháp, ở Pháp không giống ở Đức, ở Đức không giống ở Nga. Đó chính là quan điểm thực tiễn, cơ sở của sự sáng tạo.**Câu 12: Phong cách lãnh đạo quần chúng, luôn luôn gần dân, tin dân, trọng dân, dựa vào dân, gắn bó với nhân dân của Hồ Chí Minh thể hiện như thế nào?****Trả lời:**-Trong cuộc đời hoạt động của mình, Hồ Chí Minh luôn gần gũi với nhân dân, qua đó thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Tư tưởng trọng dân và tin dân nhất quán từ trong suy nghĩ và hành động hằng ngày của Hồ Chí Minh; Người luôn lấy dân làm đối tượng phục vụ và tin tưởng vào khả năng và sức mạnh của nhân dân. Phong cách quần chúng của Hồ Chí Minh bắt nguồn từ tư tưởng: *“Nước lấy dân làm gốc”.*- Người nhấn mạnh:“*Học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng*”, “*không phải dân chúng nói gì, ta cũng cứ nhắm mắt theo”.* Trong cách làm việc với quần chúng cần phải nắm vững tình hình chất lượng quần chúng, phân loại các mức hạng khác nhau để có biện pháp làm việc cho hiệu quả, mặt khác phải nắm rõ đặc điểm nổi bật trong tư tưởng của dân chúng là “*họ hay so sánh*” và họ so sánh đúng vì tai mắt họ nhiều, việc gì họ cũng nghe, cũng thấy. Người yêu cầu các đồng chí phụ trách ở các bộ, ban, ngành và Trung ương phải thường xuyên đi kiểm tra và giải quyết công việc tại chỗ, phải chống bệnh giấy tờ, hội họp nhiều, đi kiểm tra giúp đỡ ít.**Câu 13: Phong cách nêu gương của Hồ Chí Minh thể hiện như thế nào?****Trả lời:**- Hồ Chí Minh cho rằng: *“Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”*. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo.- Hồ Chí Minh từng dạy: *“Nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần và kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: Tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được, ta phải: Quyết tâm, tín tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công”. “Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thướt cho người ta bắt chước”.* Tự mình phải chính trước, mới giúp người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý.Để giáo dục bằng nêu gương đạt kết quả cao, Người chủ trương: “*Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”.***Câu 14: Phong cách làm việc khoa học, khách quan, trung thực của Hồ Chí Minh được thể hiện như thế nào?****Trả lời:**- Hồ Chí Minh yêu cầu làm việc gì cũng phải điều tra, nghiên cứu, thu thập thông tin, số liệu, để nắm chắc thực chất tình hình. “*Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng*”. Về phần mình, để nắm tình hình, Người không chỉ dựa vào bộ máy giúp việc, mà còn trực tiếp đi xuống cơ sở. Cách đi của Người thường là không báo trước, không để ai có thể nói dối mình. Người lên án mọi thói che đậy, bưng bít sự thật, cho đó là dối trá với dân, “*dối trá với Đảng, có tội với Đảng”.*- Hồ Chí Minh không né tránh những sự việc tiêu cực, thường được đội danh là “*nhạy cảm*”, càng không cho phép lợi dụng hai chữ “*nhạy cảm*” để che chắn sai lầm, bưng bít sự thật, bênh che cho nhau. Người coi đó là không trong sạch về đạo đức, không minh bạch về chính trị và không trung thực về khoa học.- Hồ Chí Minh làm việc gì cũng có chương trình, kế hoạch, từ lớn đến nhỏ, từ dài hạn, trung hạn đến ngắn hạn, từ tháng, tuần đến ngày, giờ nào việc nấy. Vì làm việc có kế hoạch, dù bận trăm công nghìn việc của Đảng và Nhà nước, Người lúc nào cũng ung dung, tự tại, vẫn có thời gian học tập, đọc sách, xem văn nghệ, đi xuống địa phương, đi thăm danh lam, thắng cảnh…- Hồ Chí Minh rất không bằng lòng với thói quen chậm chạp, tùy tiện, không đúng giờ của nhiều cán bộ, coi đó là thái độ không tôn trọng thời giờ của những người khác.**Câu 15: Phong cách làm việc luôn đổi mới của Hồ Chí Minh có điểm gì nổi bật?****Trả lời:**- Hồ Chí Minh có phong cách làm việc không cố chấp, bảo thủ, luôn đổi mới. Người nói:*“Tư tưởng bảo thủ là như những sợi dây cột chân cột tay người ta…Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh dạn, dám nghĩ dám làm”.* Cuộc đời Người là một tấm gương tuyệt vời về đổi mới, có sức khơi gợi, kích thích sự đổi mới, sáng tạo cho mỗi chúng ta.- Khi dự thảo công văn cho Bác, anh em giúp việc thường dựa vào các văn bản cũ đã được Người duyệt để làm theo. Không ngờ, có lần Người lại vẫn sửa khác đi. Anh em giúp việc có ý thanh minh: Thưa Bác, cháu thấy trong văn bản trước Bác đã thông qua một câu như vậy rồi ạ. Người nói: Lần trước Bác chưa nghĩ ra, lần này Bác thấy phải sửa tiếp cho tốt hơn.- Có thể thấy phong cách của Người là luôn luôn đổi mới, không chấp nhận tư duy “*lối mòn”,* kinh nghiệm chủ nghĩa, mà phải luôn cải tiến để ngày càng tốt hơn. Đó cũng là phong cách mà thời đại đang đòi hỏi.**Câu 16: Phong cách diễn đạt của Hồ Chí Minh có đặc điểm gì?****Trả lời:**Có thể nêu ra một số điểm về phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh như sau:*- Cách nói, cách viết giản dị, cụ thể, thiết thực*: Mục đích nói và viết của Hồ Chí Minh cốt làm cho lý luận trở nên gần gũi, dễ hiểu với tất cả mọi người. Hồ Chí Minh hay dùng cách nói, cách viết giản dị, cụ thể, thiết thực.*- Diễn đạt ngắn gọn, cô đọng, hàm súc, trong sáng, có lượng thông tin cao:* Bác Hồ thường viết ngắn, có khi rất ngắn, nên những tư tưởng lớn của Người trở nên dễ thuộc, dễ nhớ, nhanh chóng đi vào quần chúng, hướng dẫn họ hành động.*- Sinh động, gần gũi với cách nghĩ của quần chúng, gắn với những hình ảnh, sự ví von, so sánh cụ thể:* Khi nói, khi viết, Bác Hồ thường kết hợp với kể chuyện, đan xen những câu thơ, câu ca dao có vần điệu, làm cho bài nói hay viết trở nên sinh động, gần gũi với lối cảm, lối nghĩ của quần chúng. Người dùng hình ảnh “*con đỉa hai vòi”* để nói về bản chất của chủ nghĩa đế quốc; ví *“Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn; “Có kinh nghiệm mà không có lý luận, cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”*; người đọc nhiều lý luận mà không biết đem thực hành, vận dụng chỉ là *“cái hòm đựng sách*”…- *Phong cách diễn đạt luôn luôn biến hóa, nhất quán mà đa dạng*: Trên cơ sở thống nhất về mục đích nói và viết, phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh thể hiện rất phong phú, phù hợp với nội dung được trình bày. Đó là sự đanh thép với những số liệu rõ ràng khi tố cáo (trong tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp), sôi nổi trong tranh luận, thiết tha trong kêu gọi, ân cần trong giảng giải, sáng sủa trong thuyết phục…Người dạy*:“Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng”.***Câu 17: Một số nét đặc trưng trong phong cách ứng xử của Hồ Chí Minh?****Trả lời:**Phong cách ứng xử của Hồ Chí Minh có một số nét đặc trưng sau đây:*- Khiêm tốn, nhã nhặn, lịch thiệp*: Trong các cuộc tiếp xúc, Người thường khiêm tốn, không bao giờ đặt mình cao hơn người khác, mà trái lại, luôn hòa nhã, quan tâm chu đáo đến những người xung quanh. Đến thăm một lớp học hay dự một buổi nói chuyện, bao giờ Người cũng chú ý hỏi thăm các vị nhân sĩ, trí thức có danh vọng, các bậc cao tuổi, các đại biểu phụ nữ, rồi trân trọng mời ngồi lên trên, thể hiện phong cách tao nhã, rất mực Á Đông.*- Chân tình, nồng hậu, tự nhiên*: Khi gặp gỡ mọi người, với những cử chỉ thân mật, lời hỏi thăm chân tình, hay một câu nói đùa, Người đã tạo ngay ra một bầu không khí thân mật, thoải mái, thân thiết như trong một gia đình. Sự vui vẻ cùng với năng khiếu hài hước được thể hiện đa dạng, phong phú đã xóa đi khoảng cách, những nghi thức trịnh trọng không cần thiết, tạo ra không khí chan hòa, gần gũi giữa lãnh tụ với quần chúng, giữa những người bạn…*- Linh hoạt, chủ động, biến hóa*: Ứng xử văn hóa Hồ Chí Minh đạt tới sự kết hợp hài hòa giữa tình cảm nồng hậu với lý trí sáng suốt, nên linh hoạt, uyển chuyển, sẵn sàng vì cái lớn mà châm chước cái nhỏ.**Câu 18: Cán bộ, hội viên, phụ nữ Việt Nam làm gì để học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh?****Trả lời:*****\* Đối với hội viên, phụ nữ cần:***- Tự rèn luyện và hướng dẫn, giúp nhau rèn luyện trở thành người phụ nữ phát triển toàn diện về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật.- Hàng ngày, thực hành những hành động cụ thể theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể là:+ Học tập và làm theo “tư tưởng” Hồ Chí Minh: tham gia xây dựng khối đại đoàn kết, tin tưởng ở con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, quan tâm xây dựng lực lượng chính trị quần chúng và lực lượng vũ trang nhân dân, chăm lo xây dựng thế trận lòng dân, nền quốc phòng toàn dân, phát huy dân chủ tại cơ sở, sản xuất gắn liền với thực hành tiết kiệm…+ Học tập và làm theo “đạo đức” Hồ Chí Minh: Rèn luyện và thực hành chuyển đổi hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức “*Tự tin, Tự trọng, Trung hậu, Đảm đang”*góp phần giải quyết những vấn đề xã hội nổi cộm tại địa bàn.+ Học tập và làm theo “phong cách” Hồ Chí Minh: xây dựng lề lối, tác phong làm việc khoa học, trung thực, khách quan; luôn gần dân, tin dân, gắn bó với nhân dân; cách ứng xử khiêm tốn, nhã nhặn, lịch thiệp, chân tình; nói và viết giản dị, cụ thể, ngắn gọn, hàm sức, có lượng thông tin cao…*-*Tham gia xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống tiến bộ, văn minh, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự chuyển biến*”, “*tự chuyển hóa”* trong cán bộ, hội viên, phụ nữ.- Tự giác chấp hành và vận động người thân trong gia đình, mọi người trong cộng đồng chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động do Hội tổ chức để xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.- Biết cách tổ chức tốt cuộc sống gia đình, có kế hoạch chi tiêu hợp lý; biết cách phân công, chia sẻ công việc gia đình hợp lý cho các thành viên; cùng chồng nuôi con khoẻ, dạy con ngoan; không phó mặc việc nuôi dạy con em cho nhà trường, xã hội.- Tích cực thực hiện cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; cuộc vận động “Phụ nữ cả nước thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm vì sức khoẻ gia đình và cộng đồng”; trung thực, đạo đức trong kinh doanh, sản xuất, chế biến…- Đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong sinh hoạt, lao động, sản xuất và công tác; biết vượt khó làm giàu chính đáng cho bản thân, gia đình và quê hương đất nước. Quan tâm, giúp đỡ phụ nữ và những người khác trong cộng đồng cùng phát triển kinh tế.- Thực hành tiết kiệm trong sinh hoạt; mở rộng nội dung tiết kiệm theo Bác (về thời gian, về năng lượng, nguồn nước, chi phí cho các lễ hội, các sự kiện ...)- Tham gia sinh hoạt Hội đầy đủ, đúng giờ, tích cực đóng góp ý kiến xây dựng tổ chức Hội.***\* Đối với Cán bộ Hội LHPN các cấp:***Ngoài những nội dung cần làm của hội viên, phụ nữ; tổ chức Hội, cán bộ Hội các cấp cần:- Chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; gương mẫu rèn luyện theo các phẩm chất đạo đức “*Tự tin, Tự trọng, Trung hậu, Đảm đang”.*- Chú trọng cải tiến, đổi mới lối làm việc có tính kế hoạch, sâu sát cơ sở, chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội- Phấn đấu làm theo lời căn dặn của Bác Hồ đối với cán bộ làm công tác dân vận: “*Óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”*. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng lực công tác, sâu sát với thực tiễn phong trào phụ nữ và công tác Hội, thực hiện được vai trò cầu nối giữa Đảng với nhân dân theo đúng với tinh thần Nghị quyết TW 7 khóa XI. Chú trọng đề cao trách nhiệm gương mẫu, tự giác đi đầu của lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp Hội trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.- Tăng cường vai trò hướng dẫn hoạt động ở cơ sở. Chủ tịch Hội phụ nữ cơ sở phải trực tiếp hướng dẫn hoạt động đối với các chi hội; trực tiếp phổ biến thông tin kiến thức cho chị em hội viên.- Đối với tổ chức Hội: Hàng năm chỉ đạo mỗi cơ sở Hội lựa chọn ít nhất 1 hành vi cụ thể để chỉ đạo tuyên truyền và tập trung thực hiện tạo chuyển biến thay đổi rõ nét, có tác động thực sự trên thực tế các địa phương. Trong đó, chỉ đạo và tổ chức thực hiện sát sao việc lựa chọn hành vi cụ thể, đang là vấn đề đạo đức bức xúc để tuyên truyền giáo dục và vận động chuyển đổi hành vi cụ thể, ưu tiên tác động vào đối tượng đặc thù, khó. Trước mắt, tập trung giáo dục hành vi đạo đức sản xuất lương thực, thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chế biến thực phẩm an toàn, không có những hành vi vi phạm những quy định cụ thể của pháp luật(được lựa chọn phù hợp theo địa phương, giai đoạn…). |

(Nguồn: hoilhpn.org.vn)